

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 446/2024/HSPT
Ngày 12 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Điền

Các thẩm phán: Ông Vũ Minh Tuấn
Ông Nguyễn Tiến Dũng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thu Hoài, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Văn Biểu, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 128/2024/TLPT-HS ngày 31 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo Vũ Hoàng L, Nguyễn Văn B. Do có kháng cáo của các bị cáo và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 534/2023/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- **Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Vũ Hoàng L, sinh năm 1980; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: tổ dân phố đường E, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Vũ Hoàng N1 và bà Đào Thị N2; có vợ là Ngô Thị N và 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 311/2017/HSST ngày 08/12/2017, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 11/6/2019 (đã xóa án tích); bị bắt, tạm giam từ ngày 23/12/2022 tại Trại giam S Công an thành phố H; có mặt.

2. Nguyễn Văn B, sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn P, xã B, huyện K, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn B B, xã B, huyện G, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc:

Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Như T và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Trần Thị Kim O và 03 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 208/2017/HSST ngày 26/9/2017, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” và 20 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 38 tháng tù, ra trại ngày 19/9/2018 (đã xóa án tích); bị bắt, tạm giam từ ngày 23/12/2022 tại Trại giam S Công an thành phố H; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Hoàng L: Ông Đinh Tây V và ông Nguyễn Hoàng V1, Luật sư của Văn phòng L6 thuộc Đoàn Luật sư thành phố H; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn B: Ông Phạm Gia L1, Luật sư của Văn phòng L7 thuộc Đoàn Luật sư thành phố H; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo: Chị Ngô Thị N; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội; có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị Kim O không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị (Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 23/12/2022, Tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an huyện G, thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ ở tuyến đường Quốc lộ 5 hướng Hà Nội đi Hải Phòng (khu vực đối diện nhà số A, tổ A, phường T, quận L, Hà Nội) phát hiện Nguyễn Văn B đang đứng cạnh xe máy biển kiểm soát 30N9-3314 gọi điện thoại, còn Nguyễn Tiến D đang bê 03 bao tải (loại vải bạt) lên xe máy. Thấy có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện bên trong 03 bao tải đều có chứa ngô hạt, trong đó có 01 bao tải bên ngoài được dán một mảnh bìa cát tông có ghi dòng chữ: “Người nhận Hưng Sdt 036352632 A. T1 gửi cho em H Trâu Quỳnh Gia Lâm HN Ngã Tư Trâu Quỳnh GL HN”, bên trong đựng ngô hạt và 01 túi nilon màu đỏ trong có 03 khối hình chữ nhật bên ngoài bọc giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng (15x10x2) cm chứa chất bột màu trắng và 01 gói được bọc bằng túi nilon màu đen 02 túi nilon chứa tinh thể màu trắng. Kiểm tra 01 bao tải bên ngoài được dán một mảnh bìa cát tông, trên bìa cát tông có ghi dòng chữ: “Ng Gửi T2 X0363525498 người nhận Hưng Sdt 036525632”. Ngoài ra còn thu giữ của Ba: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, số thuê bao 0866169733 và 0867979199; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh, số thuê bao 0363525632; 01 ví da màu đen bên trong có 25.000.000 đồng, 01 căn cước công dân và 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn B, 01 Đăng ký xe máy BKS 89F1-0520 và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Trần Thị

Kim O. Ba khai số ma túy trên là của Vũ Hoàng L mua và thuê Ba vận chuyển từ Bản I M, Sơn La mang về Hà Nội cho L.

Tại bản Kết luận giám định số 8883 ngày 31/12/2022, Phòng K Công an thành phố H kết luận:

- 03 khối chất bột màu trắng hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi khối (15x10x2) cm, đều là ma túy Heroine, tổng khối lượng 996,95 gam (cụ thể: Khối 1 có khối lượng 334,21 gam; khối 2 có khối lượng 334,06 gam và khối 3 có khối lượng 328,68 gam).

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon có kích thước (34x15x7) cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 993,87 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon có kích thước (11,5x8) cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 121,70 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn B khai:

Qua mối quan hệ xã hội, Ba quen biết Vũ Hoàng L. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/12/2022, Vũ Hoàng L cùng Nguyễn Văn B đến Ngân hàng C1 (V4) chi nhánh B1 (tại số A N, thị trấn T, G, Hà Nội). L đưa cho B số tiền 345.000.000 đồng để chuyển vào tài khoản số 41210000307819 mở tại Ngân hàng TMCP Đ1 (B2) để mua ma túy. Chủ tài khoản là Thào A L2 (sinh năm 1993 ; trú tại : bản C, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La). Sau đó khoảng 17 giờ ngày 21/12/2022, Ba đến quán tẩm quất của L chơi, L rủ Ba lên huyện M, Sơn La để lấy “hàng” tức ma túy Heroine về để L bán kiếm lời, B đi cùng L sẽ được L cho ma túy để sử dụng, L hứa sẽ cho Ba 10 triệu đến 20 triệu đồng tiền công.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu DEWOO LACETTI màu ghi, BKS: 29A-09445 chở Ba lên huyện M, Sơn La, đến khoảng 07 giờ ngày 22/12/2022 thì L và Ba đến huyện M, Sơn La ăn uống xong rồi nghỉ trong xe ô tô. Khoảng 19 giờ cùng ngày, L liên lạc với người bán ma túy rồi bảo B xuống xe chờ ở Bản 90 M; sau đó L lái xe ô tô đi. Khoảng 30 phút sau, L quay lại đón Ba đi đến bãi đất trống; L lấy ra 03 bánh Heroine và 02 túi nilon chứa ma túy “đá”, sau đó L và Ba cất giấu ma túy vào trong 01 bao tải ngô. Trước đó, L và B đã mua 03 bao tải ngô hạt ở trong bản; L và Ba thỏa thuận là Ba sẽ mang 03 bao tải ngô hạt đi xe khách đến Quốc lộ E rồi đi xe ôm về nhà L, L sẽ đi ô tô về sau vì sợ mang “hàng” theo dễ bị kiểm tra. Sau đó L điều khiển xe ô tô chở Ba cùng 03 bao tải ngô ra đường Q để Ba bắt xe khách về Hà Nội. Khoảng 23 giờ ngày 22/12/2022, Ba đi xe khách tuyến Điện Biên - Hải Phòng và cho 03 bao tải ngô lên xe để về Hà Nội. Khi xe khách đi đến đoạn Quốc lộ E thuộc phường T, quận L, Hà Nội, Ba xuống xe và mang 03 bao tải ngô xuống. Sau đó B thuê anh Nguyễn Tiến D (lái xe ôm) chở Ba cùng 03 bao tải ngô bên trong có ma túy mang đến nhà cho L. Khi anh D đang bê 03 bao tải ngô lên xe máy thì bị kiểm tra, bắt giữ. Ba không biết chữ viết trên 03 bao tải ngô là của ai; số

điện thoại ghi trên bao tải ngô là của Ba; số tiền 25.000.000 đồng bị thu giữ là do vợ chồng Ba lao động mà có.

Sau đó Nguyễn Văn B thay đổi lời khai: Ngày 22 và 23/12/2022, L rủ Ba lên Sơn La và vào nhà anh Nguyễn Văn C (bạn của B và L) ở xã L, huyện Y, Sơn La chơi. Ba đã mua 02 bao tải ngô hạt của C và C đã gửi thêm 01 bao ngô hạt bên ngoài có dán 01 mảnh bìa cat tông bên trong có ma túy. Sau đó L đã lái xe ô tô chở Ba cùng 03 bao tải ngô hạt ra bến xe khách để về Hà Nội. Khi đến Quốc lộ E thuộc khu vực huyện T, quận L, Hà Nội thì bị kiểm tra bắt giữ. Ngày 21/12/2022, B và L có đến ngân hàng để B chuyển cho H1 (bạn ngoài xã hội) số tiền hơn 300 triệu đồng. Số tiền này là H1 nhờ Ba mua đồ gồm sứ nhưng Ba không mua được nên trả lại H1, Ba không biết địa chỉ của H1. Ba không mua bán và vận chuyển ma túy như đã khai. Đến ngày 17/4/2023, Ba lại thay đổi lời khai là khoảng 16 giờ ngày 22/12/2022, B và L đến nhà C chơi; sau đó ăn tối cùng vợ chồng, con cái và bố mẹ C. L đã nhờ C mua hộ 03 bao tải ngô, Ba chỉ vận chuyển hộ 03 bao tải ngô hạt cho L, Ba không biết bên trong có ma túy. Do mới bị bắt đầu óc Ba không tỉnh táo nên khai không đúng.

Vũ Hoàng L khai:

Khoảng 15 giờ ngày 21/12/2022, Vũ Hoàng L cùng Nguyễn Văn B đến ngân hàng ở thị trấn T, G, Hà Nội. L thấy Ba chuyển số tiền khoảng hơn 300 triệu đồng cho người L không biết. Khoảng 01 giờ sáng ngày 22/12/2022, Ba rủ L đi lên huyện M, tỉnh Sơn La đến nhà Nguyễn Văn C chơi và tiện thể đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó, L lái xe ô tô nhãn hiệu DEWOO LACETTI màu ghi, BKS: 29A-09445 chở Ba lên huyện M - Sơn La và đến nhà anh Nguyễn Văn C (bạn của L và B) chơi. Khoảng 08 giờ cùng ngày, L và B đến và ngủ tại nhà anh C; sau đó L mua của anh C 03 bao tải ngô hạt với giá 700.000 đồng. Khoảng 19 giờ ngày 22/12/2022 B nhờ L chở B đi mua ma túy, đi được khoảng 20 km thì B xuống xe và bảo L chờ. Khoảng 20 phút sau, B gọi điện cho L đi ô tô đến đón; B bảo L đưa cho Ba 01 bao tải ngô rồi giấu 01 túi nilon màu đen vào bên trong, L nghi ngờ túi nilon màu đen bên trong chứa ma túy nên không chở B đi cùng về Hà Nội. Sau đó, L chở Ba cùng 03 bao tải ngô ra bến xe để Ba đi xe khách về Hà Nội. L bị thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, lắp sim số 0962627997 và 0965927422.

Đến ngày 28/12/2022, L thay đổi lời khai: Khoảng 20 giờ L lái xe ô tô chở Ba lên Sơn La và đến nhà C chơi. Khoảng 14 giờ ngày 22/12/2022, L và B đến nhà ăn cơm cùng với vợ chồng, bố mẹ và con của C. Sau đó, L và B đã mua ngô của anh C về làm quà. Khoảng 19 giờ ngày 22/12/2022, L ra xe ô tô nằm nghỉ. Sau khi ngủ dậy, L thấy 03 bao tải ngô để trong cốp xe. Trên đường về do thấy các bao tải ngô nặng quá nên L bảo B đi xe khách về Hà Nội; sau đó L lái xe chở Ba cùng 03 bao tải ngô hạt ra bến xe khách, L không biết trong bao tải ngô có ma túy. L khai khi mới bị bắt do L sử dụng ma túy “đá” đầu óc không tỉnh táo nên đã khai báo không đúng.

Anh Nguyễn Văn C khai: Anh có quen biết Nguyễn Văn B vì trước đây Ba lấy em họ của anh C, anh C không quen biết ai tên Vũ Hoàng L. Khoảng năm 2015 đến

nay, anh C không liên lạc với Nguyễn Văn B; B và anh C chưa đến nhà nhau chơi lần nào. Ngày 21 và 22/12/2022, anh C đi làm bốc vác thuê, sau đó đi làm nướng đến chiều tối mới về nhà nên không gặp B. Bố anh C mất năm 2018 và anh C không ở cùng với mẹ.

Chi Quàng Thị L3 (vợ anh C) khai phù hợp với lời khai của anh C và xác định ngày 22/12/2022 không có ai đến nhà chị ăn uống, nghỉ tại nhà chị.

Cơ quan điều tra xác định:

Căn cứ lời khai vợ chồng anh C thì việc Nguyễn Văn B và Vũ Hoàng L khai ngày 22/12/2022 đến nhà anh Nguyễn Văn C ăn uống cùng vợ chồng, bố mẹ và con anh C, sau đó mua 03 bao tải ngô của anh C là không có căn cứ.

Căn cứ bảng kê chi tiết cuộc gọi đi, gọi đến, vị trí cột sóng số điện thoại của các bị can, các đối tượng liên quan, xác định:

- Số điện thoại 0866169733 của Nguyễn Văn B gọi đến số điện thoại 0965927422 của Vũ Hoàng L 03 cuộc vào hồi 23h14 ngày 22/12/2022 và hồi 00h58, 02h58 ngày 23/12/2022.

- Số điện thoại 0965927422 của Vũ Hoàng L gọi đến số điện thoại 0866169733 của Nguyễn Văn B 01 cuộc vào hồi 23h16 ngày 22/12/2022.

- Số điện thoại 0363525632 của Nguyễn Văn B gọi đến số điện thoại 0965927422 của Vũ Hoàng L 03 cuộc vào hồi 21h00, 21h10 ngày 22/12/2022 và 3h21 ngày 23/12/2022.

Thời gian, vị trí cột sóng phù hợp với lời khai của các bị can về việc mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Văn B và Vũ Hoàng L4 cùng các tài liệu chứng cứ khác, buộc L4 và Ba phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép 1.115,57 gam Methamphetamine và 996,95 gam Heroine.

Anh Nguyễn Tiến D (lái xe ôm) khai: Khoảng 04 giờ ngày 23/12/2022, anh D đang chờ khách ở khu vực đường Q, hướng Hà Nội đi Hải Phòng (thuộc Tổ A, phường T, quận L, Hà Nội) thì Nguyễn Văn B thuê anh D chở B và 03 bao tải về ngã tư K, G, Hà Nội. Khi anh D đang bê các bao tải ngô lên xe thì bị kiểm tra bắt giữ, anh D không biết trong bao tải ngô có ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu DEWOO LACETTI, BKS 29A-094.45, xác minh chủ xe mang tên Nguyễn Việt H2 (sinh năm 1972; trú tại: A G, phường K, quận B, Hà Nội). Anh H2 khai năm 2015 mua, đăng ký, sử dụng chiếc xe trên, đến năm 2022 anh H2 bán lại cho cửa hàng S1 ở Hải Dương. Sau khi mua chiếc xe trên, đại diện cửa hàng là chị Trần Hoàng L5 (sinh năm 1996; trú tại: thôn K, xã H, huyện N, Hải Dương) đã bán lại chiếc xe trên cho vợ chồng Vũ Hoàng L.

Đối với chủ tài khoản 41210000307819 tại Ngân hàng TMCP Đ1 (B2) mà B khai đã chuyển tiền để mua ma túy, xác minh chủ tài khoản mang tên Thào A L2 (sinh năm 1993; trú tại: bản C, xã T, huyện Y, Sơn La). Hiện nay Thào A L2 vắng mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến Thào A L2 để điều tra, xử lý sau.

Về số điện thoại 03635255498 (ghi trên bì catton ở bao tải ngô là người gửi), kết quả xác minh chủ thuê bao mang tên A Lăng H3 (sinh năm 1998; trú tại: thôn S + thôn C, xã J, huyện Đ, Quảng Nam). Anh H3 khai không đăng ký và không sử dụng số điện thoại trên, không quen biết ai là Vũ Hoàng L, Nguyễn Văn B.

2. Tại phiên tòa sơ thẩm:

Luật sư bào chữa cho bị cáo Vũ Hoàng L có ý kiến: Cơ quan điều tra đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, xâm hại đến quyền và lợi ích của các bị cáo; chưa cho bị cáo đối chất với Nguyễn Văn C; chưa lấy được lời khai của Thào A L2, Sùng A H4. Cơ quan điều tra chưa làm rõ số ma túy thu giữ là của ai? Ai là người mua ma túy? thiếu chứng cứ để chứng minh tội phạm. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn B có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo B đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ già, con nhỏ; bị cáo đồng phạm với vai trò thấp, thụ động trong việc phạm tội để xử phạt bị cáo dưới mức đề nghị của Kiểm sát viên.

3. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 534/2023/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vũ Hoàng L và Nguyễn Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; Điều 40 Bộ luật Hình sự, xử phạt Vũ Hoàng L: tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn B: tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ khoản điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước một xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO, màu ghi, BKS 29A-094.45, xe đã qua sử dụng...

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý các vật chứng khác; nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm; phổ biến về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

4. Kháng cáo:

Ngày 15/11/2023, bị cáo Nguyễn Văn B có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 17/11/2023, bị cáo Vũ Hoàng L có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 20/11/2013, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị N kháng cáo xin trả lại cho chị chiếc xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO LACETTI, biển kiểm soát 29A-094.45.

5. Tại phiên tòa phúc thẩm:

5.1. Các bị cáo Vũ Hoàng L, Nguyễn Văn B và chị Ngô Thị N giữ nguyên đơn kháng cáo.

5.2. Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Trong quá trình tố tụng tại Tòa án cấp phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác chấp hành nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung:

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Vũ Hoàng L và Nguyễn Văn B có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo B khai không đúng với lời khai tại Cơ quan điều tra. Còn bị cáo L khai Ba là người rủ L lên Sơn La; L thừa nhận toàn bộ ma túy là của L và L đưa tiền cho B chuyển tiền cho H4, L cho rằng bị cáo không phải là chủ mưu mà chỉ có Ba là người trực tiếp giao dịch với H4 để mua ma túy. Xem xét toàn diện lời khai của các bị cáo, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: ngày 21/12/2022 Vũ Hoàng L lái xe ô tô chở Nguyễn Văn B lên huyện M, tỉnh Sơn La để mua 03 bánh Heroine có tổng khối lượng 996,95 gam và 1.115,57 gam Methamphetamine, giấu trong bao tải ngô về bán kiếm lời. Sau đó, Nguyễn Văn B đi xe khách mang số ma túy trên từ Sơn La về Hà Nội cho Vũ Hoàng L, khi Ba đi đến khu vực phường T, quận L, thành phố Hà Nội thì bị kiểm tra bắt quả tang vào ngày 23/12/2022. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo B không có tình tiết giảm nhẹ nào mới; bị cáo L thành khẩn khai báo và gia đình bị cáo giao nộp một số tài liệu thể hiện có nhiều người thân có công với nước nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L; các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, các bị cáo đều có nhân thân xấu, khối lượng ma túy mua bán đặc biệt lớn nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO LACETTI, biển kiểm soát 29A-094.45 bị cáo L đã thừa nhận sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước là đúng. Đề nghị Hội

đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị Ngô Thị N về nội dung xử lý chiếc xe ô tô nêu trên.

5.3. Người bào chữa cho bị cáo Vũ Hoàng L phát biểu ý kiến:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L thành khẩn khai báo, nhận thức được hành vi trái pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải nên đề nghị áp dụng cho bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, trong thời gian bị tạm giam, tháng 11/2023 bị cáo L đã viết đơn tố giác với cơ quan điều tra 03 đối tượng mua bán trái phép chất ma túy; gia đình bị cáo L có ông nội, chú ruột có công với cách mạng, bố mẹ là đảng viên và là bộ đội nghỉ hưu, chú là liệt sỹ nên có đủ điều kiện áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm t, u, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo L được hưởng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, đồng thời căn cứ điểm c tiểu mục 3.3 Nghị quyết số 01/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để xem xét giảm hình phạt cho bị cáo xuống mức tù chung thân và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với kháng cáo của chị Ngô Thị N: Tại phiên tòa, chị N trình bày chiếc xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO LACETTI, biển kiểm soát 29A-094.45 do chị N đã bỏ toàn bộ số tiền riêng của chị khi chị đi lao động ở nước ngoài để mua, việc bị cáo L sử dụng đi mua ma túy chị N hoàn toàn không biết; bị cáo L xác định lời trình bày của chị N là đúng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định tịch thu sung công quỹ chiếc xe ô tô trên là không phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe cho chị N.

5.4. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn B phát biểu ý kiến:

Tại phiên tòa bị cáo có thay đổi một chút lời khai của mình, nhưng quá trình đấu tranh bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt nên đề nghị Hội đồng xem xét tiếp tục áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Mặt khác, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ già thường xuyên ốm đau, 3 con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo L đã thừa nhận toàn bộ ma túy là của L nên bị cáo Ba chỉ là mắt xích trung gian trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến vai trò giúp sức của bị cáo B để cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, có cơ hội được sống và cải tạo trở thành người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Vũ Hoàng L và Nguyễn Văn B đều có lời khai không thống nhất về nguồn gốc số ma túy bị phát hiện, thu giữ quá tang và việc giao dịch mua số ma túy này. Trong đó:

Vũ Hoàng L ban đầu khai Ba là người rủ L đi lên huyện M, tỉnh Sơn La đến nhà Nguyễn Văn C chơi và tiện thể đi mua ma túy về sử dụng; L mua của anh C 03 bao tải ngô hạt; Ba nhờ L chở B đi mua ma túy và sau khi mua được ma túy thì Ba giấu 01 túi nilon màu đen vào bên trong 01 bao tải ngô; L chở Ba cùng 03 bao tải ngô ra bến xe để Ba đi xe khách về Hà Nội. Sau đó, L thay đổi lời khai là L và Ba mua ngô của anh C về làm quà; sau khi ngủ dậy, L thấy 03 bao tải ngô để trong cốp xe, do các bao tải ngô nặng quá nên L lái xe chở Ba cùng 03 bao tải ngô ra đi xe khách về Hà Nội; L không biết trong bao tải ngô có ma túy.

Nguyễn Văn B khai ban đầu khai được L rủ lên huyện M, Sơn La để lấy ma túy về để L bán kiếm lời, B đi cùng sẽ được L cho ma túy để sử dụng và tiền công (10 triệu đến 20 triệu đồng); khi đến M thì L và B ăn uống xong rồi nghỉ trong xe ô tô; một mình L đi mua ma túy; sau khi L mua được ma túy, L và Ba cất giấu ma túy vào trong 01 trong 03 bao tải ngô hạt đã mua trước đó ở trong bản; L và Ba thỏa thuận là Ba sẽ mang 03 bao tải ngô hạt đi xe khách đến Quốc lộ E rồi đi xe ôm về nhà L, L sẽ đi ô tô về sau vì sợ mang “hàng” theo dễ bị kiểm tra. Sau đó, Ba thay đổi lời khai L là người rủ Ba lên Sơn La và vào nhà anh C chơi; Ba đã mua 02 bao tải ngô hạt của C và C gửi thêm 01 bao ngô hạt bên ngoài có dán 01 mảnh bìa cat tông bên trong có ma túy. Đến ngày 17/4/2023, Ba lại thay đổi lời khai là sau khi B và L ăn tối cùng vợ chồng, con cái và bố mẹ C, L đã nhờ C mua hộ 03 bao tải ngô; Ba chỉ vận chuyển hộ 03 bao tải ngô cho L, Ba không biết bên trong có ma túy và Ba không mua bán, vận chuyển ma túy như đã khai.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Vũ Hoàng L thừa nhận số ma túy trong bao ngô do Nguyễn Văn B vận chuyển bị thu giữ ngày 23/12/2022 là của bị cáo nhưng bị cáo không trực tiếp mua ma túy, không phải là người chủ mưu, khởi xướng mà do B giới thiệu và trực tiếp giao dịch mua ma túy của Sùng A H4 (sinh năm 1987, ở cùng quê gốc và có họ hàng với bị cáo B). Trước ngày lên Sơn La, Ba có giới thiệu H4 với bị cáo, bị cáo đã từng gặp H4 và có thỏa thuận mua ma túy của H4 nhưng phải thông qua Ba để Ba hưởng tiền hoa hồng. Sau đó, H4 và B gọi điện thoại nói có chuyến hàng trên Sơn La có lấy không thì bị cáo đồng ý. Bị cáo đã đưa cho Ba 350 triệu đồng, sau đó đưa thêm 150 triệu đồng để mua 3 bánh heroin và 1kg ma túy đá. Khi lên Sơn La, bị cáo và B có vào nhà anh C ăn cơm và bị cáo đã mua 03 bao ngô của C; Ba là người mang 03 bao ngô lên xe ô tô. Sau khi Ba giao dịch mua được ma túy của H4 mang về, Ba là người trực tiếp bỏ ma túy vào bao tải ngô và bị cáo thuê Ba mang 03 bao ngô về Hà Nội với giá 20 triệu đồng. Do trước đây bị cáo hoang mang, không hiểu pháp luật, không ai hướng dẫn bị cáo thành khẩn sẽ được giảm nhẹ nên bị cáo khai không đúng sự thật.

Bị cáo Nguyễn Văn B khai: Vũ Hoàng L là người rủ B lên Sơn La và vào nhà bạn của L tên là C chơi, có 02 người tên C nhưng không biết Cơ quan điều tra lấy lời khai của C nào. Trước khi đi, L có nhờ bị cáo ra ngân hàng gửi tiền vào một số tài khoản vì L nói không có chứng minh thư nhân dân, bị cáo không biết ai là người

nhận. Khi đến Sơn La, bị cáo và L vào nhà anh C chơi, đến khoảng 10 giờ đêm thì bị cáo và L ra đường, L để bị cáo ở quán nước còn L đi đâu bị cáo không biết đến khoảng nửa tiếng sau L về và bảo bị cáo tự bắt xe về. Khi lên xe ô tô khách về, bị cáo không mang 03 bao ngô lên xe khách mà đến khi về gần đến Hà Nội thì L mới gọi điện thoại nhờ bị cáo mang 03 bao ngô về nhà. Bị cáo xác định bị cáo có tội nhưng không phải là tội mua bán trái phép chất ma túy và mức hình phạt đối với bị cáo là quá nặng; bị cáo chỉ nhận hộ L 03 bao ngô rồi thuê xe ôm chở về nhà, không biết trong bao ngô có chứa ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Mặc dù cả hai bị cáo có những lời khai thiếu thống nhất và mâu thuẫn như trên, tuy nhiên trên cơ sở đánh giá từng lời khai của từng bị cáo ở mỗi thời điểm; lời khai của vợ chồng anh Nguyễn Văn C; lời khai của anh Nguyễn Tiến D (lái xe ôm); bản kê chi tiết cuộc gọi, vị trí cột sóng các số điện thoại các bị cáo sử dụng gọi qua lại với nhau; sự việc L và B đã chuyển tiền tại ngân hàng vào chiều ngày 21/12/2022; vật chứng đã thu giữ; các bản Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Ngày 21/12/2022, Vũ Hoàng L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu DEWOO LACETTI mang biển kiểm soát 29A-09445 chở Nguyễn Văn B từ Hà Nội đi lên huyện M, tỉnh Sơn La mua 03 bánh Heroine (có tổng khối lượng 996,95 gam) và 1.115,57 gam Methamphetamine, mục đích mang về bán cho người khác để kiếm lời. Sau khi mua được số ma túy trên, Vũ Hoàng L và Nguyễn Văn B giấu vào 01 trong 03 bao tải ngô đã mua từ trước để Ba đi xe khách mang về Hà Nội. Khi xe khách đi về đến Quốc lộ E đoạn thuộc khu vực phường T, quận L, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn B xuống xe cùng 03 bao tải bên trong đựng ngô hạt (trong đó có 01 bao giấu số ma túy trên); Ba thuê xe ôm do anh Nguyễn Tiến D điều khiển chở Ba cùng 03 bao tải trên thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện và bắt giữ vào khoảng 04 giờ ngày 23/12/2022.

Với những hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã tuyên bố các bị cáo Vũ Hoàng L, Nguyễn Văn B phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng pháp luật. Lời trình bày của bị cáo Nguyễn Văn B tại phiên tòa phúc thẩm là không phù hợp với diễn biến khách quan của toàn bộ sự việc nên được xác định là bị cáo tự khai nhằm chối tội, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Vũ Hoàng L, Nguyễn Văn B về mức hình phạt thì thấy:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và hậu quả từ hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng của

các bị cáo Vũ Hoàng L, Nguyễn Văn B. Đồng thời, đã xác định đúng vai trò đồng phạm của các bị cáo; quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn B thành khẩn khai báo; các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng đều là người có nhân thân xấu và căn cứ vào khối lượng ma túy các bị cáo đã mua bán là đặc biệt lớn nên đã cân nhắc và quyết định xử phạt cả hai bị cáo tử hình là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Hoàng L đã thể hiện có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình và người bào chữa cho bị cáo giao nộp một số tài liệu thể hiện bị cáo L có cụ nội là Vũ Hoàng Đ tham gia kháng chiến chống Mỹ được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất và được truy tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất, có ông nội V2 văn Hiến là thương binh hạng 4, có ông chú ruột Vũ Văn V3 là liệt sỹ trong kháng chiến chống Mỹ, có bố đẻ Vũ Hoàng N1 và mẹ đẻ Đào Thị N2 đều là Đảng viên và đều là bộ đội nghỉ chế độ hưu trí. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo Vũ Hoàng L có một số tình tiết mới nêu trên cần được ghi nhận và áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo trình bày bản thân bị cáo trong quá trình điều tra vụ án đã viết đơn tố giác 03 người có hành vi phạm tội và đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm t, u, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là không có đủ căn cứ nên không được chấp nhận. Xét bị cáo L có một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nhưng do bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán 996,95 gam Heroine và 1.115,57 gam Methamphetamine là khối lượng đặc biệt lớn nên với những tình tiết mới này Hội đồng xét xử phúc thẩm đánh giá là không có đủ căn cứ pháp luật để giảm hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn B, theo nội dung phân tích ở trên thì tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo lại có một số lời khai khác với những lời khai ở giai đoạn trước, nội dung lời khai mới không những không phù hợp với diễn biến khách quan của toàn bộ sự việc mà còn có phần nhằm chối tội; ngoài ra, bị cáo xác định không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Vì vậy, cần giữ nguyên hình phạt tử hình đối với cả hai bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh đối với người phạm tội, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật và yêu cầu đấu tranh phòng ngừa, chống tội phạm. Đối với một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới của bị cáo L, Hội đồng xét xử bổ sung vào phần áp dụng pháp luật cho đúng quy định của pháp luật.

[5] Đối với kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngọc Thị N3 xin trả lại cho chị chiếc xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO LACETTI, biển kiểm soát 29A-094.45, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra đã làm rõ chủ cũ của chiếc xe này là anh Nguyễn Việt H2 (sinh năm 1972; trú tại: A G, phường K, quận B, Hà

Nội) nhưng năm 2022 anh H2 bán lại cho cửa hàng S1 ở Hải Dương. Sau khi mua chiếc xe trên, đại diện cửa hàng là chị Trần Hoàng L5 (sinh năm 1996; trú tại: thôn K, xã H, huyện N, Hải Dương) đã bán lại chiếc xe trên cho vợ chồng Vũ Hoàng L. Ngày 22/12/2022, Vũ Hoàng L đã sử dụng chiếc xe này chở Nguyễn Văn B lên M, Sơn La để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm xác định Vũ Hoàng L đã sử dụng chiếc xe ô tô trên vào việc phạm tội, là vật chứng của vụ án nên đã quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước là đúng quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, kháng cáo của chị Ngọc Thị N3 xin trả lại cho chị chiếc xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO LACETTI, biển kiểm soát 29A-094.45 là không có căn cứ pháp luật nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vũ Hoàng L, Nguyễn Văn B và kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngọc Thị N; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 534/2023/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với các bị cáo Vũ Hoàng L, Nguyễn Văn B và phần xử lý vật chứng đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO LACETTI, biển kiểm soát 29A-094.45.

1.1. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Vũ Hoàng L tử hình, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.2. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn B tử hình, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Vũ Hoàng L, Nguyễn Văn B để đảm bảo thi hành án.

1.3. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe ô tô đã qua sử dụng có nhãn hiệu DAEWOO, số loại LACETTI, màu ghi, BKS: 29A-094.45, số máy F18D4099323KA, số khung KLAJA695DAK756745, năm sản xuất 2010 (kèm theo 01 Đăng ký xe ô tô và 01 Giấy kiểm định xe ô tô BKS: 29A-094.45).

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Vũ Hoàng L, Nguyễn Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định của Bản án sơ thẩm về xử lý các vật chứng khác; nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 12 tháng 6 năm 2024).

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, các bị cáo Vũ Hoàng L, Nguyễn Văn B có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Công an Thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội;
- Các bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QLNVLQ có kháng cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Điền